

48
PHÉP NIỆM PHẬT

Biên tập Thiều-Chửu

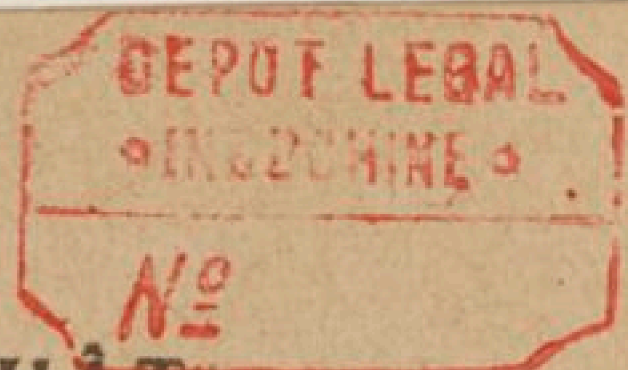
1936

Nhà in Hòa-Ký xuất bản

HANOI



GIÁ 0$10



BỐN MƯƠI TÁM PHÉP NIỆM PHẬT

NAM MÔ A-DI-ĐÀ-PHẬT

Ai đã vào trong cửa chùa, ai đã là tín đồ Phật mà không biết Nam-mô A-di-đà-Phật. Nhưng để ý xem xét thì thực ít người hiểu đến tinh-thần niệm Phật lắm.

Kinh Di-Đà nói : « Thiện-nam tín-nữ, ai đã nghe thấy cái tên A Di-Đà Phật mà chuyên niệm từ một ngày cho chí bẩy ngày, nhất tâm bất loạn, thì lúc lâm-chung đức Phật Di-Đà và các thánh-chúng đến tận nơi mà tiếp dẫn về nơi Tịnh-Độ xem đó đủ biết niệm Phật có lợi ích lớn biết chừng nào ! Nhưng chúng ta phải biết, sở dĩ được ích lợi lớn thế là vì cớ gì ? — Vì sức nguyện lớn của đức Di-Đà vô biên vô lượng, mà lại chính là vì mình đã thiệt-hành được tới chỗ « nhất tâm bất loạn » là tới chốn chính-định rồi vậy. Nhất tâm bất loạn, chúng ta thử hỏi chúng ta xem đã thực-hành được một phút nào chưa? Hiếm lắm !

Cổ lai ai đã làm được một sự gì thành-công, cũng là nhờ tấm lòng thành và có phương-pháp khôn khéo, rồi mới đạt đến chỗ sở nguyện

được. Sao vậy ? — Vì rằng có lòng thành thì mới có đủ lực-lượng mà làm mãi, có phương phép khôn khéo thì mới giúp đỡ cho tấm lòng thành tăng tiến thêm. vậy biết một tấm lòng thành và phương-phép khôn-khéo phải đi đôi với nhau, thiếu một cái nào cũng hỏng. Nay ta đã sẵn lòng thành, thì ta phải biết phương-phép khôn-khéo nữa mới mong đạt tới cái chỗ ta sở nguyện được. Vì những lẽ ấy, nên tôi xin đem bốn mươi tám phép niệm Phật của các tiền hiền mà cống hiến cùng các Phật tử.

A-DI ĐÀ PHẬT

Thiều-chửu cẩn chí.

1) NIỆM PHẬT PHẢI GÌN GIỮ Ý CĂN

Đã để tâm này niệm Phật, thì hết thẩy các mối nghĩ nhảm, đều giẹp cả đi, đến ngay những việc hàng ngày phải làm phải liệu, khi xong rồi cũng giẹp ngay đi, đừng để cho nó chiền miên, mà làm chướng ngại cái tâm niệm Phật của ta. Trong tâm ta sở gĩ nghĩ ngợi miên man, đều là bởi ý căn nó làm việc cả, nếu đã niệm được tới chỗ tâm địa quang minh, thì ý căn lại hóa ra một cái trí xem xét muôn phép rất nhiệm mầu.

2) NIỆM PHẬT PHẢI GIỚI KHẨU - NGHIỆP

Đã biết để cái miệng này niệm Phật, thì nội những sự sát-sinh, trộm cắp, dâm đãng, dối dá, đều không nên cất miệng nói đến nữa. Nếu lỡ phạm đến, nên nghĩ ngay rằng: « Ta là con người niệm Phật, không nên nói thế» thế rồi cất tiếng niệm Phật lớn luôn mấy tiếng để cảnh tỉnh mà rửa sạch đi.

3) NIỆM PHẬT PHẢI GIỮ MÌNH ĐOAN CHÍNH

Đã biết để thân này niệm Phật thì nội hết thầy lúc đi lúc đứng, lúc nằm lúc ngồi, đều phải đoan chính. Thân đã đoan chính, tâm thanh-tịnh ngay.

4) NIỆM PHẬT PHẢI LẦN CHÀNG

Niệm Phật một tiếng. lần qua một hạt. niệm đến chữ A hay chữ Đà thì hãy đặt tay lần. phải giữ khuôn phép nhất định. đừng có lần sằng.

5) NIỆM PHẬT CẤT CAO GIỌNG

Khi nào tinh-thần hôn mê. hay các mối nghĩ sằng nổi lên ngổn ngang.thì phấn khởi tinh thần. cất cao giọng lên mà niệm. độ vài ba trăm tiếng. sẽ thấy đổi ra cảnh khác ngay Vả lại cái tai người ta rất sáng.duyên ngoài dễ vào, tiếng lọt vào tai. làm cho tâm động,rồi mối nghĩ nhảm nó mới bùng lên, chỉ có một phép cất cao giọng mà niệm Phật cho lấp bết tiếng ngoài vào thì tâm tính tự nhiên yên lặng mà sạch mối nghĩ sằng.

6) NIỆM PHẬT SE SẼ

Khi nào tinh thần yếu lướt. hay lúc làm việc nhọc mệt thì không nên niệm to. chỉ nên thu liềm tinh-thần se sẽ mà niệm chờ đến lúc nào khí lực hoàn lại,tinh thần hứng lên, bấy giờ hãy cất cao giọng mà niệm.

7) NIỆM PHẬT THEO PHÉP KIM-CƯƠNG

Khi nào tâm-khí không thỏa-thích, hay có cái gì chở ngại, niệm to niệm nhỏ đều bất tiện cả. thì theo phép niệm Kim-cương

nghĩa là chỉ sẽ nhách mép niệm thầm, cốt cho trong tâm rành rọt từng chữ không lẫn lộn nhau là được.

8) NIỆM PHẬT THẦM

Khi nào niệm to niệm nhỏ đều không tiện, lần chàng thì phiền, theo phép Kim-cương còn có hình tích, thì có một phép này là rất tiện. Không cần nháy mép, không cần ra tiếng, cốt để cái tâm vào một mối niệm, sẽ đưa đầu lưỡi cho chạm vào cái răng cửa, bấy giờ tâm niệm ứng theo, thấy tiếng rõ ràng, mà tiếng ấy vẫn không lọt ra ngoài, tính nghe thấu vào trong cái tâm in lên lưỡi, cơ duyên niệm Phật theo tính nghe vào, lại nghe thấy tỏ tính mình ba phần hòa hợp niệm niệm viên thông lâu lâu thành ra phêp quán duy-tâm-thức.

9) NIỆM PHẬT ĐIỀU HÒA HƠI THỞ

Lúc nào tâm lặng khí hòa, trước nên tưởng mình như ở trong ánh sáng tròn, lặng nhìn đầu mũi tưởng hơi thở ra hít vào, mỗi một hơi niệm Phật một tiếng, điều hòa hơi thở không chậm không mau tâm và hơi thở nương nhau không nghĩ nhảm nữa. Đi đứng nằm ngồi, đều làm như thế: đừng để gián đoạn. Làm được lâu rồi tự nhiên quên cả niệm và thở, mà thân tâm mình, như thể cõi hư không. Giữ được đến lúc thuần-thục, thì

tâm mắt khai thông thấy cõi chính định, đó tức là phép tu Tịnh độ ở ngay tâm vậy

10) NIỆM PHẬT TÙY NGHI

Khi nào tinh thần hôn mê thì đi lững thững mà niệm, khi nào nghĩ vẩn nghĩ vơ thì ngồi cho ngay ngắn mà niệm, nếu đi và ngồi đều không thích thì hoặc quỳ hoặc đứng, hay tạm nằm nghỉ, miễn sao cho sáu chữ hồng-danh Nam-mô A-di-đà Phật không hề sao lãng mà tự lựa lấy một cách cho thích hợp là được.

11) NIỆM PHẬT TÙY NƠI

Không kể chi chỗ sạch hay chỗ bẩn, chỗ nhàn chỗ vội chỗ cao hứng hay chỗ thất ý, chỉ nên quay ánh sáng lại mà tự chiếu vào và tự nghĩ rằng, những cảnh giới này, ta từ bao nhiêu kiếp tới nay đã từng trải qua hàng trăm ngàn vạn ức rồi, chỉ có một việc niệm Phật vãng - sinh, là chưa làm được trọn vẹn, cho nên phải luân hồi mãi mãi, không cất đầu ra được nay ta cũng chẳng quản chi niệm được hay không niệm được chỉ xin thề rằng cái tâm niệm Phật nay dù đến chết cũng không bỏ lảng mất. Sao thế? —Vì rằng bỏ mất cái mối niệm Phật thì bao nhiêu mối thiện mối ác không thể biết được mà vô số mối nghĩ sằng nó lại nổi lên. Cho nên dù lúc đi tiểu đi đại, đàn bà lúc sinh đẻ

cũng cứ việc niệm luôn càng khổ càng niệm càng đau càng niệm, như con gào mẹ, có tính chi mẹ nhìn đến hay chẳng nhìn đến, nếu sợ không nhìn đến mình thì không kêu gào nữa mà đứa bé kia cũng đến sa ngã vào hầm vào hố chết mất mà thôi, còn có ngày nào thấy mẹ được nữa ru ?

12) NIỆM PHẬT NHẤT ĐỊNH VÀ BẤT ĐỊNH

Nhất định là hai buổi sớm tối, theo khóa nhất định, từ giấy đến chết, không thêm không bớt, ngoài ra 12 giờ, hễ niệm được một câu thì niệm thêm một câu, không kể chi niệm to hay niệm sẽ. Cổ nhân nói : « bớt được một câu chuyện, niệm thêm một tiếng Phật » thực đúng lắm thay.

13) NIỆM PHẬT TRƯỚC TƯỢNG VÀ XA TƯỢNG

Lúc đối trước tượng thì coi tượng ấy là Phật thực, không câu chấp một phương nào không hỏi chi ba thân (pháp-thân, báo thân, ứng thân) chỉ nghĩ rằng ta có một tâm, tâm chỉ có một Phật, mặt ngửa nhìn Phật, tâm tâm niệm Phật tất là thành kính thành-kính rất mực, tất được cảm ứng; Nếu lúc không có tượng, thì nên ngảnh mặt về hướng tây ngồi cho ngay ngắn ống lòng cất tiếng nên nghĩ tưởng như ánh sáng của Phật Di Đà chiếu giọi vào đỉnh đầu ta, như thế thì niệm mới phân minh, không mất công toi mà cái nghiệp tối tăm cũng tiêu giệt dần đi được.

15) NIỆM PHẬT KHI NHÀN

Bao nhiêu người khổ ở trong thế gian, cầu được một lúc nhàn không được, cho nên không tu-hành được, nay ta được nhàn, lại biết phép niệm Phật này, phải nên miệt mài chăm chú, thu nhiếp thân tâm, phấn chấn tinh - thần mà niệm, mới không uổng mất bóng quang âm. Nếu cứ trễ nải niệm xuông không thành công gì, lần lừa ngày tháng phụ cả bốn ơn (ơn cha mẹ ơn chúng sinh, ơn quan trưởng, ơn Phật), nhất đán vô thường thốt đến, thì biết lấy gì mà trống lại được ru!

16) NIỆM PHẬT VỚI NGƯỜI SANG

Đời này được hưởng phúc, là nhờ đời trước tu, những người tôn quý, quá nửa là bậc cao-tăng khổ hạnh lại quay ra đời. Nên biết cái vinh-hoa kia, không thể lâu giài mãi được, nếu lại gây nên mầm vạ, tất lại bị trầm luân. Nên nghĩ cho kỹ rằng để cho cái thân theo nghiệp quay đi, chi bằng nhờ nước thả thuyền. Hoặc làm nhà niệm Phật hoặc kén sư tụng niệm, hoặc ấn hành những sách khuyên tu Tịnh độ, hoặc tu tạo tượng đức Di đà, làm phúc làm duyên, giúp người thương vật lên cao mà gọi, làm ít công nhiều lại nên quyết chí niệm Phật vãng-sinh để

làm khuôn phép cho cả người giầu người nghèo trông mình mà tu làm tôi vua pháp, (tức Phật) tôn quý biết nhường nào

16) NIỆM PHẬT TRONG LÚC VỘI VÀNG

Có thể niệm được một câu thì niệm một câu, niệm được mười câu thì niệm mười câu sao cho trăm việc bộn bề, được một phút rỗi thì thu nhiếp thân tâm niệm cho rành rọt. Ông Bạch - lạc - Thiên có câu thơ rằng :«Đi niệm A di Đà, ngồi niệm A di Đà. Dù cho vội như tên không rời A di-Đà,» cổ nhân dụng tâm thế nào, xem đó đủ biết.

17) NIỆM PHẬT VỚI NGƯỜI HÈN

Than ôi! đem thân làm tôi tớ người, cũng khổ thay! khổ mà không biết tìm đường gỡ ra, thì lại cang khổ hơn nữa. Nên biết sáu chữ Hồng-danh không cứ tôn, ti, sang, hèn, già, trẻ, trai, gái, hễ ai chịu khó ngày ngày giậy sớm, rốc một lòng thành; ngồi ngảnh mặt về hướng tây, niệm danh hiệu Phật mười tiếng, cầu sinh sang cực lạc, không bỏ gián-đoạn, thì ngay đời này đã được lợi ích vô cùng, mà khi từ giã cõi trần lại được vãng-sinh Tịnh độ nữa.

18) NIỆM PHẬT LẶNG LẼ

Con người có trí tuệ, đừng để đi lầm, vào lối ngông cuồng, mà nên lặng lẽ niệm Phật cho bền tâm trí Nên biết con người trí tuệ

niệm Phật thì thiên hạ càng nhiều người niệm Phật, con người trí tuệ niệm Phật, thì những kẻ tu - hành lạc nẻo cũng dễ trở lại. Sao thế ? — vì rằng nhờ có cái tiếng trí tuệ mới khai thông cái lòng mê muội của đời, nhờ có trí tuệ mới có phương pháp mà cứu vớt được đời vậy.

19) NIỆM PHẬT THỰC THÀ

Đã không cần chi danh lợi, lại không khoe chi tài năng, thực thà tu hành thực là hiếm có. Tổ-sư có nói : « Trong hạng tu thuyền, kiếm được một người si độn, thực là khó quá». Vậy thì những người niệm Phật ngày nay, cũng chỉ lo không có hạng si - độn mà thôi. Hai chữ thực thà, chính là một con đường cái thênh thang sang bên Tây - phương vậy. Vì có gì thế ? vì rằng con người niệm Phật thực thà thì ngoài sáu chữ hồng-danh ra, không có một chút tưởng sằng nào nữa vậy.

20) NIỆM PHẬT MỪNG RỠ

Khi vì ai mà mừng rỡ, hay khi gặp sự gì đáng mừng mà mừng, dù cái mừng nhỏ, cũng là cái cảnh thú của đời người ta cả. Nhưng cần phải biết rằng cái vui ấy cũng như trò dối, không được thường đâu, nên nhân cái dịp vui ấy quay đầu lại mà niệm Phật, nhờ ánh sáng của Phật. Được cảnh thuận kia

không rám ngòng càn, tự khắc những sự tốt lành, ngày càng xum xít, như ý tu-hành, cho đến lâm chung, vãng sinh cực lạc, chả là một sự sướng lắm ru !

21) NIỆM PHẬT THẤY TỪ TÂM

Tâm nhớ đến, rồi mới động đến lưỡi, lưỡi động rồi lại quay về tâm. Lưỡi đã có tiếng, tự khắc tai nghe thấy, thế là niệm thấy từ tâm. Niệm thấy từ tâm thì tự-nhiên mắt không trông sằng, mũi không ngửi sằng, thân không làm sằng. Một ông chủ kia đã bị sáu chữ hồng - danh chiệu ra được rồi.

22) NIỆM PHẬT GỠ TỘI

Nội hết thẩy những cảnh bất như ý nó rồn đến mình đều là vì mình gây nhân từ trước phải biết sợ hãi, đừng có sinh lòng nghĩ ác, mà gây thêm mầm vạ không bao giờ rứt, nên cứ nhất tâm niệm Phật mặc sự ngửa nghiêng ta đều thuận thụ, nhờ cái trí tuệ vô biên, cái phúc đức vô lượng, cái ánh sáng vô cùng của Phật, cảnh nghịch hóa ra cảnh thuận, là sự rất thường, ta chớ có ngờ gì nữa.

23) NIỆM PHẬT TỦI THẸN

Đời nay kiếp trước, đã gây nhân sấu; thì cái quả báo khổ, tự-nhiên nó đến. Ta phải chịu một sự khổ, tức là phải giả một phần quả báo đừng có đổ cho vận với mệnh chi cả chỉ nên

tự tủi thẹn mình không biết sớm tu, mỗi lúc tưởng đến Phật, lông tóc dựng đứng, như nát tâm can, đau đớn sót sa không muốn sống nữa như thế thì từng chữ từng chữ từ trong cốt tủy mà ra, như thế mới là niệm Phật xem trong hàng tăng tục bây giờ niệm Phật, phần nhiều mồm niệm mà tâm vẫn nghĩ vẩn vơ, hoặc lúc niệm thì tâm còn thu nhiếp, thôi rồi lại tối tăm bối rối ngay, có khi đang lúc niệm Phật, lại nói chuyện chêm vào, như thế thì dù niệm đến xuốt đời cũng không thấy linh cảm gì. Người ta thấy thế mới dám nói rằng niệm Phật vãng-sinh là lời hão, chứ có phải là lỗi tại Phật đâu.

24) NIỆM PHẬT THIẾT THA

Ở vào cái cảnh không còn làm thế nào được mà không thương tâm, không phải là nhân tình ; ở vào những cảnh không còn làm thế nào được mà chỉ thương tâm hoài lại không phải là người biết tỏ tính Phật lắm. Đã động lòng thương, thì phải nghĩ cách thoát khổ, phải nghĩ sao cho hết thẩy chúng-sinh đều được thoát khổ, nên biết Phật sở gĩ kêu là đức đại-bi là vì Phật hay cứu được chúng-sinh thoát khổ vậy. Ta lấy lòng bi mà cầu Phật thương ta, cứu khổ cho ta thì ta phải niệm thiết tha đến thế nào mới được chớ.

25) NIỆM PHẬT CÚNG DÀNG

Gặp ngày tư ngày tết, ngày đản Phật, hương hoa oản quả, tùy sức cúng dàng, thế là tài cúng, không phải là pháp cúng. Pháp cúng tự tâm, công đức hơn tài cúng nhiều lắm. Gần nay đạo pháp xuy đồi lòng người mê-muội, trên ban cúng Phật, bầy lẫn cả các đồ tạp, rồi thì phù chú ấn quyết, phụ đồng dáng bút, rước ma về nhà, hao tốn tiền của, nào có ích gì. Nén hương bông hoa, tray sạch thành kính lễ Phật niệm Phật, ích lợi biết chừng nào, ai đã biết đến đạo Phật, xin chớ có tin nhầm nữa.

26) NIỆM PHẬT BÁO ƠN

Công cha đức mẹ, như bể như trời, biết báo đáp làm sao cho sứng. Miếng ngọt miếng bùi, làm nên vinh hiển, đối với thế-gian vẫn là hay thật. Nhưng xét đến chân-lý thì vẫn chưa thật xong. Vậy chỉ có một cách báo hiếu bằng phép niệm Phật, hồi - hướng cho cha mẹ được vãng - sinh Tây-phương, gây được mầm mống Kim-cương, khi cất đầu ra, tự nhiên có phương giải-thoát, tội ác tầy trời, tiêu tan hết sạch, thế mới thực là chí hiếu. Ai muốn báo ơn cha mẹ cần phải biết rõ phép ấy mới được.

27) NIỆM PHẬT CẦU NGUYỆN

Niệm Phật là cốt cầu cho vãng-sinh, nhưng uy quang của chư Phật khôn nghĩ nghì siết niệm đến danh hiệu, nguyện đều như lòng, vì thế nên trong kinh mới nói: « niệm Phật được mười điều lợi ích». Ta đi cầu cúng quỷ thần, làm đàn lễ nhảm, nguyện những sự bậy đồng cốt quàng siên, chi bằng ta niệm Phật mà cầu, có phải là cực kì chân-chính không? Tầm thanh cứu khổ, Phật pháp vô biên, chỉ vì chúng ta không chí thành cầu đó mà thôi nếu quả chí thành, thì cầu gì mà chả được

28) NIỆM PHẬT BỐ THÍ

Khi thấy người ta khổ não trước hết phải thu xèp cho cái thân họ được yên đã, rồi mới khai đạo tâm họ, khuyên cho niệm Phật. Thế cho nên cứu cái khổ trong nhất thời thì bố-thí là cần nhất, mà cứu cái khổ đời đời thì niệm Phật lại là cần hơn. Hoặc khi trông thấy người hay giống vật bị nạn, sức mình không cứu nổi, thì nên vì chúng niệm Phật, cho hồn phách chúng được yên Gặp khi có nạn đao binh tật dịch thì nên sớm khuya tụng niệm, có thể tiêu-trừ bớt sự oan-thù ác độc. Nên nghĩ ta niệm một câu Di-Đà, trên tới cõi trời hữu-đỉnh, dưới đến địa ngục phong luân, muôn

ngàn chúng sinh, đều được ích lợi, cái công đức bố thí ấy mới thiệt lớn lao, không thể nào mà nghĩ nghì được.

29) NIỆM PHẬT TỨC LÀ GIỚI LÀ PHẬT

Chuyên trì các điều cấm giới của Phật là để trị cái thân, chuyên trì danh hiệu của Phật là để trị cái tâm. Chuyên trì mãi, tâm hóa thuần, chuyên trì mãi, tâm đến không, niệm tính (tính niệm Phật) giới tính (tính giữ giới) có phải là hai đâu. Giữ một phép giới, chưa đủ chứng đạo, giữ một phép niệm, thì lúc lâm-chung, đập tan cửa quỷ vượt ra ba cõi (tam giới) ngay. Nếu giữ giới đã có công phu, rồi hồi hướng sang Tây phương tất được sinh vào chung-phẩm, bằng chưa giữ được cả hai bề thì hãy nên chăm niệm Phật như cứu lửa cháy trên đầu đã.

30) NIỆM PHẬT TRONG ÁNH SÁNG

Tiếng là cái tiếng trong tâm, ánh sáng cũng là ánh-sáng của tâm. Chỗ nào tiếng tâm bao la, tức là cái chỗ ánh sáng của tâm nẩy ra. Yên ở vào trong tiếng tâm mà niệm Phật, tức là yên ở vào trong ánh-sáng của tâm mà niệm Phật rồi. Cái thắng cảnh này cũng trừ được những cái làm nhơ bẩn tâm, cũng nên chăm tập.

31) NIỆM PHẬT TRONG GƯƠNG

Tiếng tâm bao la ánh-sáng của tâm nẩy sáng, thì cái bản thể của tâm tự nhiên hiền-hiện rõ ràng. Một cái chân tâm ấy, như một cái gương tròn lớn, thấu tỏ không gì che lấp được. Mười phương ba đời, ta, Phật, chúng - sinh, vòng khổ thế-gian, hoa sen Tịnh độ, đều là cái bóng trong gương cả. Trong tiếng tức là trong ánh - sáng, trong ánh sáng tức là trong gương đó là cái cảnh thứ nhất, trừ được hết sạch nhơ nhớp trong tâm phải nên lưu ý mà chăm tu tập.

32) NIỆM PHẬT KHÔNG NGỚT

Sớm niệm, tối niệm vô-sự cũng niệm, hữu-sự cũng niệm, ở chỗ sạch niệm, ở chỗ bẩn cũng niệm, không có một mối niệm nào ngoài Phật, dù cho vì công việc đời, ứng thù lo nghĩ, có lúc gián đoạn nhưng gián đoạn mất câu mất lời thôi, chứ không có thể làm gián đoạn cái mệnh mạch chân chí niệm Phật của mình được. Làm được đến công phu ấy, thì dễ thành công lắm.

33) NIỆM PHẬT KHÔNG NGHĨ TẠP NHẠP

Không nghĩ tạp nhạp tức là yên rồi, yên tức là có cái cơ định rồi. Ngăn được mối nghĩ tạp nhạp thì mối nghĩ chính tự-nhiên hiện ra. Mối nghĩ tạp nhạp có ba thứ : 1 mối nghĩ thiện, 2 mối nghĩ ác, 3 mối nghĩ không đâu.

Trừ được cả ba mối ấy, mới là không tạp nhạp. Tâm cốt phải lẳng lặng, lẳng lặng thì mới không nẩy ra mối nghĩ thiện, mối nghĩ ác; Tâm cốt tỉnh tao, tỉnh tao thì mới không nẩy ra mối nghĩ không đâu. Ngoài mối niệm Phật ra, không niệm gì nữa, cho nên thường lẳng lặng; Trong mối niệm có Phật, cho nên thường tỉnh tao.

34) NIỆM PHẬT KHÔNG ĐỂ MỐI NIỆM ĐỨNG LẠI MỘT CHỖ

Không đứng lại tức là phép quán, quán tức là cái cơ nẩy ra tuệ. Một câu trước qua rồi, một câu sau chưa tới, một câu giữa cũng không đứng đó. Một câu trước qua rồi, một câu sau chưa tới, một câu hiện-tại cũng không đứng đó rõ ràng rành rọt mà không thấy gì là được, không thấy gì là được mà vẫn rõ ràng rành rọt.

35) NIỆM PHẬT TỨC LÀ THUYỀN LÀ PHẬT

Lặng xem một câu đầu (thoại đầu) gọi là Tham-thuyền ; ngồi yên xét hơi thở, gọi là tọa thuyền, tham với tọa, tổng chi cũng là thuyền cả. Thuyền kia Phật kia, rút lại cũng là một tâm cả. Thuyền tức là thuyền của Phật. Phật tức là Phật trong thuyền, pháp môn niệm Phật, nào có chở ngại gì với phép tham - thuyền phép tọa thuyền

đâu. Vả lại con người tham thuyền, nếu hay đem bốn chữ A di đà-Phật làm một câu thoại đầu, niệm đi niệm lại, quanh vòng không rứt thì không cần tham-thuyền mà là thuyền rồi. Phép tọa - thuyền cốt nhất phải đến coi chỉ còn một mối nghĩ cùng ứng với tâm, rỗng không như víu trong hư không mới là có công niệm Phật mà tới cõi nhất tâm bất loạn thì có khác gì ? niệm cho đến lúc tâm cũng thấy không, thế chả phải là vĩnh viễn tịch-định là gì ? Trong lúc niệm Phật không mơ màng, không tán loạn, chỉ quán định tuệ (ngăn cái tâm nghĩ sằng, xem xét lẽ mầu nhiệm, tâm yên lặng, nẩy trí sáng) niệm niệm viên-thành, muốn tìm cái cõi thuyền na, còn có thuyền na nào nữa không ?

36) NIỆM PHẬT TRONG TIẾNG NIỆM

Tiếng mình niệm Phật, đã thuần thục rồi thì trong sáu trần, chỉ còn có một thanh trần. Công dụng của sáu căn đều gửi cả vào tai, thân đi vòng quanh mà không biết là thân đi lưỡi có động mà

không biết là lưỡi động. ý có phân biệt mà không biết là ý phân biệt, mũi có thở hút mà không biết là mũi thở hút. mắt có mở có nhắm mà khôug biết là có mở có nhắm. Quán âm Thế - chí. hai hiệu viên-thông, tức là nhất tâm rồi. Không đâu không thông, không gì không viên. căn tức là trần trần tức là căn, căn tức la thức. mười tám cõi dung hóa thành một cõi. Lúc mới còn chưa điều lâu rồi tự khắc vào tới Vậy nên trước khi niệm Phật, hãy giọn một chỗ sạch sẽ độ bốn năm thước, đi vòng sang bên tay phải khắp một vòng rồi mới se sẽ cất tiếng niệm.dần dần cao lên. vừa niệm vừa đi quanh hết ba vòng thì cái tiếng từ trong tâm mình nó thấu ra ngoài.quanh vông trên khoảng hư không. bao bọc mười phương chàn khắp pháp giới. ấy tức là cách để yên thân tâm thế - giới vào trong tiếng niệm Phật. mà cũng tức là đem thân tâm này yên ở vào trong tiếng niệm Phật mà niệm Phật vậy. Vào thắng cảnh ấy tâm chóng trong sạch, nên cố tập luôn.

37) NIỆM PHẬT TỨC LÀ KINH GIÁO TỨC LÀ PHẬT

Cả tạng kinh lớn đều bởi tâm ra, tâm không có Phật thì giáo vào đâu, nhưng có tâm ai là không có Phật đâu, chỉ vì không biết tự nghĩ đó thôi. Kinh giáo là cốt cho người biết rõ lối tà, quay về đường chính rút lại là cho người ta lại được minh tâm kiến tính. Niệm Phật trừ sạch nghĩ nhầm, tới chốn chính niệm, tức là minh-tâm kiến-tính rồi. Nếu học thuộc nhiều kinh mà không biết sửa lại tâm tính thì mầm khổ lại càng nẩy thêm, cái cầu sinh tử, không sao thoát được nên quăng ngay đi mà niệm đức Di Đà, cầu được vãng sinh. Nếu chưa trở lại ngay được, thì nên đem cái công học kinh công dảng thuyết ấy mà hồi-hướng vãng-sinh, phát thề nguyện lớn, cũng thành công quả. Trong kinh Phật dậy :«nếu không biết rõ từ tâm, để trừ ác hướng thiện, mà chỉ chăm chăm học kinh, cầu cho biết nhiều thì lại chẳng khác gì nối giáo cho giặc » chúng ta phải nghĩ kỹ mới được.

38) NIỆM PHẬT CHUYÊN TRÌ MÀ LẠI KHÔNG CHUYÊN TRÌ

Một việc vừa buông tay, một lời vừa rứt tiếng, chưa kịp nghĩ đến việc niệm Phật mà sáu chữ hồng danh đã đùn đùn ra, ấy tức là cái cảnh tượng dễ vào nơi chính - định vậy.

39) NIỆM PHẬT CHUYÊN TRÌ MÀ LẠI KHÔNG CHUYÊN TRÌ

Chuyên trì niệm Phật, không chút trễ nhác, càng vào càng thấy sung sướng đầy đủ. Trong lúc niệm Phật, rõ ràng vẫn chuyên trì sáu chữ, không lẳng mối nghĩ, mà sáu chữ bỗng nhiên dừng lại, lúc dừng đó không phải là bởi có nghĩ gì đến sự chuyên chú sáu chữ ấy, cũng không có mối nghĩ gì rời ra sáu chữ ấy, cũng không có một mối nghĩ nào ngoài sáu chữ ấy, đó là cái thắng cảnh mới tạm được, không phải là không thực vậy. Song, chăm chăm niệm Phật, cảnh đó thấy hiện ra luôn, thì cái tâm cũng dần dần thấy không. Nếu vì một mối nghĩ đến tâm không mà dần dần mơ màng lìm lịm, thế là không có tuệ. Phải biết rằng cái tâm càng không thì niệm càng linh, tâm càng không thì niệm càng sạch, lấy cái thân ta có Phật ở trong tâm mà niệm đến vị Phật ở trong tâm ta, thì không với chẳng không, còn thấy đâu nữa, ví như mặt trời mặt trăng kia, chói lói lung linh, quanh núi tu di chiếu khắp thiên hạ, chao ôi! cái cảnh riệu giác viên minh có khác gì đâu!

40) NIỆM PHẬT MỘT MÌNH

Con người tu hành, không cần bè bạn, cái cảnh niệm Phật vắng lặng rất tốt, cao thấp tùy nghi, nhanh chậm mặc ý, đúc thành một mảng, chính nhờ lúc đó. Phải biết rằng thân lẻ loi mà tâm không lẻ loi cái tâm chư Phật và đức Di-Đà, chưa từng rời ta ra một phút, nẩy ý Phật biết, hé miệng Phật hay có lo chi lẻ loi vắng vẻ ru! Nếu chưa rõ phép tu Tịnh độ, thì hãy kiếm những sách dạy tu Tịnh độ như kinh Di-Đà, kinh Thập lục quán, Long thư Tịnh độ Phép tu tịnh độ v. v. mà xem cho kỹ, tự khắc có nhiều cảnh hay. Đây là nói qua mấy thứ cần thiết đó thôi. ngoài ra còn có nhiều sách hay nữa nên bước dần lên.

41) NIỆM PHẬT HẸN KỲ

Hẹn kì là hẹn trong một kì bẩy ngày Nếu một mình mình làm thì nên dùng lương khô quả tươi, gừng sống, dầu vừng bốn thứ ấy làm đồ ăn, lò hương, đèn dầu, sập ngồi, ghế tựa áo bông, mũ nỵ, hủy sạch giấy bản tám thứ ấy làm đồ dùng. Ngoài 12 thứ kể trên ra, đều bỏ ra hết. Trong bẩy ngày trời nhất tâm niệm Phật không có đi lại chuyện trò với ai. Nếu có năm sáu người cùng phát tâm niệm, thì phải mời một vị làm hộ thất sư, để lập khuôn phép cho nghiêm và liệu biện cho đủ đồ dùng thi mới yên tâm mà niệm

cho trọn bẩy ngày được. Nếu chưa thiệt đủ lòng thành tín, thì chớ vội làm làm gì.

42) NIỆM PHẬT ĐÔNG NGƯỜI

Nhiều người cùng nhau niệm Phật, thì phải đặt lệ cho cùng hiểu đã rồi hãy niệm, mỗi tiếng một tiếng mõ, đến tiếng Đà thì đánh tiếng kiểng, không được đánh sai; lại thêm rối lòng.

43) NIỆM PHẬT GIÚP NGƯỜI

Hoặc xếp cho ngồi yên chỗ tĩnh mịch mà niệm hoặc cùng kết kì cùng niệm hoặc nói chuyện tu tịnh độ, hoặc cho mượn sách tịnh độ; hoặc dảng chỗ nghi ngờ cho người tu phép niệm Phật, hoặc khuyến hóa cho người bền chí niệm Phật, đó là một công đức rất lớn. Thấy ai đến lúc lâm chung, liền niệm Phật giúp, hay khuyên người ốm kia ghi lấy sáu chữ hồng - danh mà niệm luôn nhớ luôn, khiến cho người ta chết rồi, được vãng sinh ngay, thế là mình vê thành cái pháp-thân tuệ-mệnh vậy.

44 NIỆM PHẬT TRONG CƠN HOẠN NẠN

Trong lúc hoạn nạn, phát tâm niệm Phật, tất thấy hiệu lạ. Dù can qua khắp nước dịch lệ một làng, mà cầu Phật cứu hộ, thì một người niệm được lợi một người, trăm người niệm được lợi trăm người, đó không phải là Phật có thiên tư gì ai đâu cũng là vì trong ánh sáng bình đẳng vô tâm mà ứng ra vậy.

Sao thế ?

Vì rằng nhất tâm thành niệm, thấy ánh hào quang của đức Di đà chiếu trên dỉnh đầu ta, thì tự - nhiên niệm niệm đầy đủ, niệm niệm vững bền, niệm niệm lâu giài, hào quang Phật soi, cát thần ủng hộ, tự nhiên thoát nạn chớ nên nghĩ lảng vậy.

45) NIỆM PHẬT TRONG MỘNG

Sức nguyện bền, công phu thâm, ban ngày thâm mật,ban đêm cũng thế,thì trong rấc mộng cũng vẫn niệm Phật được. Ấy là cái chiệu được vãng sinh đó, nên tinh tiến lên, chớ có sụt lùi.

46) NIỆM PHẬT KHI ỐM

Ốm là cái cơ đến chết, chết là cái cửa chia thánh với phàm sạch với bẩn vậy.Vậy nên trong khi ốm đau nên coi như chết; mà chăm niệm Phật nhất quyết đợi chết, tất có hào quang tiếp dẫn được thỏa cái nguyện vãng sinh nếu dể nhãng ra một chút thì bao nhiêu sự tham ái, lưu luyèn, sợ hãi phiền não và những mối nghĩ nhảm nó đều hiện ra,thì làm thế nào mà qua cái cầu sống chết được. Xưa có một vị sư khi bị đau quá kêu chao ôi biết ngay là sai,liền niệm A di đà Phật,cơn đau chưa ngớt cứ kêu một tiếng chao ôi lại kêu một tiếng A di Đà xuốt đêm xuốt ngày.Khi khỏi đau bảo mọi người rằng:

Trong khi tôi ốm, kêu chao ôi và niệm A Di-Đà, nay bệnh khỏi rồi, chỉ còn có A-Di Đà. còn hai tiếng chao ôi thì không biết biến đi đàng nào mất rồi Lời nói có ý vị lắm thay! đó là một bước tinh tiến trong khi ốm vậy.

47) NIỆM PHẬT LÚC LÂM CHUNG

Cứ nhớ như chôn vào lòng sáu chữ hồng danh. đừng có nhãng qua. còn niệm được to thì niệm to. chỉ niệm được nhỏ thì niệm nhỏ, nếu niệm to cũng chịu mà niệm nhỏ cũng chịu, thì nên đem mấy chữ hồng danh ấy mà ghi hẳn vào lòng. không phút nào quên. những người hầu bên cũng nên đem mấy chữ đó mà đề tỉnh luôn luôn. Phải biết rằng trăm kiếp ngàn đời, lạc đường lạc nẻo, chỉ một mối nghĩ lúc đó là phán đoán rõ ràng được. Sao thế? - Vì rằng sáu đường luân-hồi, đều do một mối nghĩ ấy làm chủ. Nếu một mối nghĩ ấy chỉ chuyên chú vào Phật, thì hình tuy nát mà thần vẫn toàn, liền theo một mối nghĩ ấy mà sang bên Tịnh-độ ngay. Ai ơi, xin nhớ kỹ lấy sáu chữ hồng danh chớ có coi thường.

48) NIỆM PHẬT PHÁT NGUYỆN SÁM HỐI

Than ôi, đời không biết phép niệm Phật nhiều lắm ! người học nho cho Phật là dị đoan mà không chịu niệm, người xuất gia cho niệm Phật là cái sáo cũ mà không biết vì sao mà phải niệm, người tinh danh biết Phật mà không thèm niệm, kẻ ngu si không biết Phật nên không niệm Phật được, ấy là đại đa số, còn như ngu-phu ngu phụ, nghe nói nhân quả, cũng biết niệm Phật, nhưng chỉ biết cầu cho kiếp sau được hưởng phúc tốt, vẫn hoàn là hạt giống luân-hồi muốn kiếm được hạng vì muốn tính xong sự sinh-tử mà niệm Phật thì trong trăm người may mới được một hai người. Phải nên biết rằng người đã niệm Phật, thì phải theo như lòng từ của Phật, làm như nết bi của Phật phát nguyện lớn lao độ khắp chúng-sinh, hết thẩy oan kết chói chằng, đều sám-hối cho khắp hết thẩy các công-đức lớn bé, đều hồi hướng cầu sinh Tây-phương, như thế mới là cái nhân chân chính niệm Phật vậy.

KINH SÁCH ĐÃ IN

Khóa - Hư *(chính tay vua Trần nhân-Tôn soạn, có đủ phép tụng niệm trong ngày đêm, có bàn rõ lý do vì sao mà phải tu* *Giá* **0$60**

(Ở xa xin gửi thêm cước) **0$15**

Chiếc Thuyền Tế Độ *(Chỉ rõ phương phép tu Tịnh-độ và dẳng rõ bởi những lý do gì mà ta phải tu theo phép Tịnh độ. Dưới lại có các bài tụng niệm).* *Giá* **0$30**

Kinh Dược Sư **0$40**

Kinh Di Đà **0$30**

Kinh Tứ-Thập Nhi Chương **0. 10**

Đại Bi Tâm-Sám *(khóa lễ tụng chú Đại-by)* *Giá* **0. 10**

Thập Ân-Kinh *(văn vần)* **0. 10**

Khóa Lễ Giản-Dị *(phép lần chàng hạt, khoa cúng cháo.* *Giá* **0 10**

Sự Tích Phát Tổ **0. 10**

Long-Thư Tịnh-Độ *(một pho sách rất quý tại - gia xuất - gia ai cũng coi bộ này như khuôn vàng thước ngọc)toàn tập ngót 200 trang.giá* **1.00**

Kinh Di-Giáo *(lời di-chúc của Phật). Đọc đến ai cũng phải chảy nước mắt.* *Giá* **0.30**

Kinh Nhật Tụng*(đã in)***Bát đại nhân giác Dược sư bản nguyện** *dịch theo lối kinh ba chữ.* *Giá* **0. 05**

Các kinh đều in cả chữ nho và quốc-ngữ đối chiếu rất tiện cho người học.

Tây Du-Ký *(dẫn kinh phê bình chuyện, xem hết bộ này đã hiểu được nhiều lẽ mầu nhiệm trong đạo Phật khác hẳn các nhà dịch tiểu-thuyết) toàn tập,* *giá* **2. 40**

In sách, đóng sách chế tạo các thứ vở cho học trò viết.

In sớ chữ nho và quốc ngữ giá rất rẻ.

SÁCH SẮP XUẤT BẢN

I Chiêu mộ nhị thời *đủ hai khóa lễ sáng tối, đúng như khóa lễ Bồ đề, có đủ cả bài cảnh-sách, bài thỉnh chuông khoa cúng cháo v.v. có giải nghĩa các bài sám hối phát nguyện rất rõ ràng, in chữ nho quốc ngữ kèm nhau, ai học cũng được.*

Sách giấy ngốt 200 trang giá 0$80
Đóng bìa carton 1$20
Mạ vàng 1$50

II Phật học ngụ ngôn *xem kinh xem luật, nghiêm khắc khó vào, xem đến ngụ ngôn, càng vui càng thích, có đọc mới biết Phật giá hóa chúng-sinh, thực không còn sót một cách gì.*

Giá 0$10

III Khóa lễ Ngũ bách danh, *có kiểm soát lại kỹ càng và giải nghĩa ở ngay dưới, để cho người hiểu được ý nghĩa đường lễ mà tưởng niệm đến đức Quán-Âm.* *Giá 0$40*

Ai mua xin cho biết trước.

Dépôt légal   Huit exemplaires



